

Bản án số: 347/2020/HS-ST  
Ngày: 09/12/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tôn Trung Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Lượng
2. Bà Nguyễn Thị Ánh Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:**  
Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 300/2020/TLST-HS ngày 16/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 365/2020/QĐXXST-HS ngày 23/11/2020, đối với bị cáo:

Lê Phạm Thế B; sinh năm: 2001; tại: tỉnh L; hộ khẩu thường trú: Khu vực x, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh L; nơi cư trú: không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Quốc S; và bà: Phạm Thị Thu S; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 12/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2020/HS-ST, chấp hành xong ngày 19/11/2020); bị bắt, tạm giam ngày: 19/11/2020. (Có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Sỹ Đ, sinh năm: 1993, địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Tháng 12/2019, qua mối quan hệ ngoài xã hội, Lê Phạm Thế B có biết người phụ nữ tên Thương (chưa rõ lai lịch) thường xuyên tiêu thụ xe do người khác phạm tội mà có, nên B xin đi giao xe cho Thương để hưởng tiền huê hồng thì Thương đồng ý. B đưa số điện thoại cho đối tượng Thương.

Khoảng 06 giờ 30 ngày 10/3/2020, B đang ở nhà tại Khu vực 3, thị trấn

Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thì nhận cuộc gọi di động từ số điện thoại 0706655002 và tự xưng tên Đen (chưa rõ lai lịch) là người làm cho Thương, nói B đến quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh lấy xe đem về xã Mỹ Thạnh Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An bỏ vào một bụi cây ven đường (không nhớ tên đường) xã Mỹ Thạnh Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An rồi báo cho Đen biết, để Đen báo Thương đến lấy mang tiêu thụ rồi sẽ trả tiền công 500.000 đồng thì B đồng ý. Sau đó Đen điều khiển xe mô tô hiệu Future Neo (không rõ biển số) đến nhà B, chở B đến ngã tư đường số 5 và đường số 6, Khu Công nghiệp Sóng Thần, phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương rồi đi về. Tại đây, B lấy điện thoại gọi cho Thương theo số 0965928262 nói đã đến nơi. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, có một thanh niên (chưa rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xám cam, biển số: 47H1-606.31 đến địa điểm B đang đứng để giao xe cho B rồi nhanh chóng bỏ đi. B nhìn thấy ổ khóa xe bị cạy phá, nên biết rõ xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số: 47H1-606.31 do người khác phạm tội mà có. Trên ba ga xe có chùm chìa khóa có 03 chìa, B lấy 01 chìa khóa Yamaha gắn vào ổ khóa của xe để nhả qua mặt Cơ quan Công an. Trên đường B đưa xe mô tô nói trên đi tiêu thụ, khi đến trước nhà số 191, Quốc lộ 1A, Khu phố 3, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức thì bị Tổ tuần tra Đội Cảnh sát giao thông Bình Triệu Công an Thành phố Hồ Chí Minh nghi vấn, kiểm tra, B không xuất trình được giấy tờ xe nên bị mời về Công an phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức làm việc. (BL: 32;56;58)

Tại Công an phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức và Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức, Lê Phạm Thế B khai nhận hành vi phạm tội nói trên và khai thêm: Trước đó, ngày 09/03/2020, tại địa điểm trên, B nhận từ Thương một chiếc xe Wave màu đen (không rõ biển số) đưa về xã Mỹ Thạnh Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An giao cho Thương và được Thương trả 500.000 đồng. (49-52)

Kết quả xác minh xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số: 47H1-606.31 do B mang đi tiêu thụ là của anh Nguyễn Sỹ Đ (SN: 1993, HKTT: thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Đ) làm chủ sở hữu. Khoảng 21 giờ 30 ngày 09/3/2020, anh Đ để xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số: 47H1-606.31 tại địa chỉ x, Khu phố H, phường Thuận Giao, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đến khoảng 06 giờ 30 ngày 10/3/2020, anh Đ phát hiện xe của mình đã bị mất và đến Công an phường Thuận Giao trình báo sự việc trên. (BL: 33: 37;47)

Ngày 11/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã chuyển vật chứng là xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số: 47H1-606.31 để xử lý. Ngày 16/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự “Trộm cắp tài sản” và ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số: 47H1 606.31 cho anh Nguyễn Sỹ Đ. (BL: 02;16; 29)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 1236 ngày 11/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thủ Đức kết luận: Xe mô tô biển số: 47H1-606.31 có giá trị 45.000.000 đồng. (BL:31)

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số: 47H1-606.31 (ổ khóa bị

phá hư hỏng). (Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức đã giao Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương) (BL: 54-55);

- 02 (hai) chìa khóa xe hiệu Honda; 01 (một) chìa khóa xe hiệu Yamaha; 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung J3 Gold (số sim 0921137748) đã chuyển đến chi cục Thi hành án dân sự Quận Thủ Đức (BL:81)

Trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Sỹ Đ đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường. (BL: 37)

Đối với thông tin bị can B khai vào ngày 09/03/2020, tại Khu Công nghiệp Sóng Thần, phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, B nhận từ Thương một chiếc xe Wave màu đen (không rõ biển số) đưa về khu vực xã Mỹ Thạnh Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An giao cho Thương đi tiêu thụ và được Thương trả 500.000 đồng. Ngoài lời khai của bị can B, không có chứng cứ khác nên không đủ căn cứ xác định bị can phạm tội từ hai lần trở lên.

[2] Bản Cáo trạng số 306/CT-VKS ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Lê Phạm Thế B, về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Phạm Thế B phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và áp dụng khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự cùng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xử phạt bị cáo Lê Phạm Thế B từ 18 tháng đến 24 tháng tù, phần dân sự đã giải quyết xong, vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Phạm Thế B không tranh luận, bào chữa. Bị cáo Lê Phạm Thế B nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Phạm Thế B phù hợp với biên bản sự việc, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được, có căn

cứ xác định bị cáo Lê Phạm Thế B biết rõ tài sản do phạm tội mà có nhưng vẫn giúp cho đồng bọn đem đi tiêu thụ. Tài sản bị cáo giúp cho đồng bọn tiêu thụ là xe Yamaha Exciter màu xám cam, biển số: 47H1-606.31 có giá trị 45.000.000 đồng của anh Nguyễn Sỹ Đ bị mất trộm và được anh Đ trình báo vào sáng ngày 10/3/2020. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Lê Phạm Thế B đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội phạm và hình phạt được quy định, trừng trị tại Điều 323 Bộ luật hình sự hiện hành (Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã tiếp tay, khuyến khích cho tội phạm đồng thời gây khó khăn cho Cơ quan điều tra trong việc điều tra, thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, hành vi này trực tiếp xâm hại đến an toàn, trật tự công cộng. Về nhân thân, sau khi thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này, ngày 12/6/2020 bị cáo bị Tòa án xét xử về cùng tội danh, tuy không phải là tái phạm nhưng cũng cần xem xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Anh Nguyễn Sỹ Đ đã nhận lại tài sản bị trộm và không có yêu cầu gì khác, phần dân sự đã giải quyết xong.

- 02 (hai) chìa khóa xe hiệu Honda, 01 (một) chìa khóa xe hiệu Yamaha, là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung J3 Gold (số sim 0921137748) là công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[4] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo Lê Phạm Thế B phạm “Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Lê Phạm Thế B 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2020.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung J3 Gold, kèm số sim 0921137748.

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) chìa khóa xe hiệu Honda; 01 (một) chìa khóa xe hiệu Yamaha.

(Phiếu nhập kho số 237 ngày 22/9/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức)

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án, riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, Người có QLVNLQ;
- VKSND, CA, Chi cục THA Q.TĐ;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tôn Trung Tuấn**